|  |  |
| --- | --- |
| UBND HUYỆN AN LÃO **TRƯỜNG TH& THCS TRƯỜNG THÀNH** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập- Tự do - Hạnh phúc** |

*Trường Thành, ngày 26 tháng 9 năm 2023*

**BÁO CÁO CHUYÊN ĐỀ:**

**“SỬ DỤNG CÁC PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC MỚI NHẰM PHÁT TRIỂN**

**CÁC NĂNG LỰC PHÙ HỢP VỚI ĐỐI TƯỢNG HỌC SINH LỚP 6”**

**I. ĐẶT VẤN ĐỀ**

**Mục tiêu của bộ môn Lịch sử ở trường THCS là nhằm góp phần vào việc đào tạo con người Việt Nam phát triển toàn diện. Trong quá trình hội nhập, môn Lịch sử, đặc biệt là lịch sử dân tộc rất cần được coi trọng để giúp thế hệ trẻ hình thành nhân cách, bản lĩnh con người và giữ gìn bản sắc dân tộc.**

**Hiện nay môn Lịch sử không được mọi người trong xã hội nhìn nhận đúng vị trí của nó. Vấn đề này cần phải có sự chung tay góp sức của nhiều người, nhiều ngành đặc biệt là ngành giáo dục. Phần lớn các học sinh không đam mê học sử một phần là do phương pháp giảng dạy của giáo viên không thu hút, hấp dẫn đối với các em. Để các em quan tâm nhiều hơn thì người giáo viên cần linh hoạt trong cách giảng dạy, tìm ra nhiều phương pháp dạy mới không nên gập khuôn trong một cách dạy nào hết.**

**Làm sao để đổi mới? Phương pháp nào đạt hiệu quả cao nhất? Đó là trăn trở của những người trong ngành giáo dục nói chung và đối với những thầy cô giáo như chúng tôi nói riêng, nhằm góp phần tạo ra nhiều phương pháp giảng dạy mới và đem niềm đam mê lịch sử đến các thế hệ học sinh.**

Phương pháp dạy học tích cực là những phương pháp giáo dục, dạy học theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của người học. "Tích cực" trong PPDH. PPDH tích cực hướng tới việc hoạt động hóa, tích cực hóa hoạt động nhận thức của người học, nghĩa là tập trung vào phát huy tính tích cực của người học chứ không phải là tập trung vào phát huy tính tích cực của người dạy, tuy nhiên để dạy học theo phương pháp tích cực thì giáo viên phải nỗ lực nhiều so với dạy theo phương pháp thụ động.

Trong đổi mới phương pháp dạy học phải có sự hợp tác cả của thầy và trò, sự phối hợp nhịp nhàng hoạt động dạy với hoạt động học thì mới thành công.

**\* Đặc trưng của các phương pháp dạy học tích cực*.***

1. Dạy và học thông qua tổ chức các hoạt động học tập của học sinh.

2. Dạy và học chú trọng rèn luyện phương pháp tự học.

3. Tăng cường học tập cá thể, phối hợp với học tập hợp tác.

4. Kết hợp đánh giá của thầy với tự đánh giá của trò.

**\* Một số phương pháp dạy học tích cực**

1. Phương pháp vấn đáp

2. Phương pháp đặt và giải quyết vấn đề.

3. Phương pháp hoạt động nhóm:

4. Phương pháp đóng vai

5. Phương pháp động não

Thực hiện KHGD của Trường TH&THCS Trường Thành và KHGD của Tổ KHXH. Được sự phân công của Tổ KHXH, nhóm Lịch sử- Địa lí lớp 6 tổ chức thực hiện chuyên đề: **“Sử dụng các phương pháp dạy học mới nhằm phát triển các năng lực phù hợp với đối tượng học sinh lớp 6”.**

**II. THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP**

**1.Thực trạng**

**a. Thuận lợi**

*\* Về phía nhà trường:*

BGH luôn tạo điều kiện cơ sở vật chất tốt nhất trong khả năng của nhà trường để GV có điều kiện sử dụng các phương pháp dạy học tích cực:

+ Các phòng học được trang bị các thiết bị dạy học hiện đại như tivi, máy chiếu, lắp đặt mạng Internet với tốc độ đường truyền tương đối ổn định.

+ Nguồn điện đảm bảo đủ cho việc sử dụng hiệu quả các trang thiết dạy học hiện đại.

- Lãnh đạo trường đã tổ chức triển khai đầy đủ các văn bản đổi mới phương pháp dạy học và đổi mới kiểm tra đánh giá và hướng dẫn học sinh tự học đến toàn thể cán bộ, giáo viên.

  - Lãnh đạo trường đã xây dựng Kế hoạch đổi mới phương pháp dạy học và đổi mới kiểm tra đánh giá và hướng dẫn học sinh tự học, Kế hoạch sử dụng đồ dùng dạy học, Kế hoạch ứng dụng CNTT nhằm phát huy hiệu quả các phòng chức năng trong công tác quản lý, giảng dạy cho giáo viên, đồng thời quan tâm việc bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn cho đội ngũ.

*\* Về phía GV:*

- Giáo viên giảng dạy bộ môn có trình độ chuyên môn vững vàng, yêu nghề, mến trẻ, nhiệt tình, có trách nhiệm và luôn hoàn thành tốt các công việc được giao.

- Luôn tự giác, tích cực học tập, trau dồi kiến thức để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ.

- Luôn tham gia đủ và có hiệu quả các buổi sinh hoạt chuyên môn, học tập bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ do nhà trường, các cấp quản lí tổ chức.

- Được đồng nghiệp, phụ huynh và học sinh tin tưởng, yêu quý và tôn trọng.

- Giáo viện luôn có ý thức đầu tư thời gian, công sức, trí tuệ vào từng hoạt động học tập. Mỗi bài học luôn được giáo viên thiết kế với đa dạng các hình thức tổ chức và phương pháp dạy học, vận dụng linh hoạt và có hiệu quả các phương pháp và kĩ thuật dạy học tích cực đã thu hút và tạo hứng thú học tập cho học sinh.

- Luôn kích thích tính tò mò, sáng tạo của học sinh thông qua việc giới thiệu và giao nhiệm vụ cho các em học sinh tự tìm tòi để củng cố, mở rộng kiến thức hoặc tìm hiểu kiến thức mới thông qua các nguồn tài liệu mở như: Internet, sách tham khảo, các trò chơi trí tuệ,....

- Trên lớp giáo viên luôn tạo không khí thân thiện, vui vẻ, gần gũi khi thực hiện các hoạt động học tập, tạo điều kiện cho các em được thể hiện quan điểm của bản thân từ đó học sinh cảm nhận được sự yêu thương của thầy cô với mình và các em thấy hạnh phúc khi tham gia các tiết học, hạnh phúc khi được đến trường, đây cũng là mục tiêu mà giáo dục đang hướng tới.

- Mỗi thầy cô giáo đều trang bị đầy đủ các phương tiện dạy học cá nhân phục vụ cho dạy học như: Máy tính, dụng cụ vẽ hình, phiếu học tập, bảng phụ,....Ngoài ra giáo viên có thể tự làm hoặc hướng dẫn học sinh làm các đồ dùng học tập phù hợp với các bài học nếu cần.

*\* Về phía học sinh:*

- Với lứa tuổi học sinh lớp 6 các em rất ngây thơ, hồn nhiên nên khi giáo viên tổ chức các hoạt động học tập các em tham gia với tinh thần phấn khởi, tích cực, sôi nổi làm cho không khí lớp học luôn hào hứng, thân thiện, từ đó học sinh tiếp thu bài tốt hơn.

- Học sinh lớp 6 ham thích tìm tòi, khám phá cái mới nên giáo viên giao các nhiệm vụ học tập các em luôn tích cực thực hiện. Trong lớp học có đủ các đối tượng học sinh giỏi, khá, trung bình, yếu thuận lợi cho việc tổ chức các hoạt động học tập đặc biệt trong các hoạt động nhóm những em học sinh có khả năng tiếp thu tốt hơn sẽ giúp đỡ được những em có khả năng tiếp thu chậm hơn.

**b. Khó khăn**

-Khả năng tiếp thu của một số học sinh còn rất hạn chế, thụ động, một bộ phận học sinh có ý thức học tập chưa tốt. Sự chủ động, tích cực củakhông ít HS trong các bài học chưa cao; kĩ năng phát hiện và giải quyết vấn đề trong học tập còn thấp; khả năng tự học chưa cao...

- Trình độ các em học sinh trong lớp không đồng đều nhau.Thời gian dành cho việc học bài và làm bài ở nhà chưa nhiều, một số làm bài qua loa chống đối cho đầy đủ bài tập mà không cần quan tâm đến việc hiểu bài.

- Phụ huynh: Sự quan tâm của gia đình, phụ huynh còn chưa sâu sát, chưa kịp thời, còn có tư tưởng phó mặc cho nhà trường.Nhiều phụ huynh học sinh không quản lý thời gian của con, để mặc con cái đi chơi, không quản lý nhắc nhở việc học bài ở nhà của con em mình.

- Đây là năm thứ 2 thực hiện Chương trình GDPT 2018 với cấp THCS nên việc nghiên cứu chương trình, lựa chọn và sắp xếp các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học cho từng bài, từng hoạt động bước đầu thực hiện còn mất thời gian tìm hiểu.

- Nhà trường đã đầu tư cơ sở vật chất và thiết bị dạy học nhưng chưa đáp ứng được Chương trình GDPT 2018

- Kĩ năng khai thác một số phần mềm dạy học của giáo viên còn hạn chế.

- Thiết bị dạy học cho môn Lịch sử- Địa lí, cũng như các môn học, các hoạt động giáo dục của lớp 6 chưa được cấp.Tài liệu, học liệu tham khảo còn hạn chế.

- Trong lớp có đủ đối tượng học sinh có thuận lợi nhưng cũng có những khó khăn nhất định, trong một bài học chúng tôi phải thiết kế đầy đủ các dạng bài cho đủ các đối tượng học sinh sao cho học sinh khá giỏi không thấy nhàm mà học sinh trung bình yếu không thấy chán nên cũng đòi hỏi mỗi chúng tôi phải đầu tư công sức, thời gian.

- Khả năng tự nghiên cứu, tìm tòi các tài liệu mở đối với học sinh lớp 6 còn hạn chế nên cần có sự hướng dẫn tỉ mỉ của thầy cô.

- Đối tượng học sinh lớp 6 còn nhỏ nên chưa được bố mẹ trang bị cho các trang thiết bị hiện đại giúp học sinh khai thác nguồn học liệu từ Internet.

**2. Giải pháp:**

- Với mỗi bài học giáo viên cần nghiên cứu kĩ nội dung kiến thức của bài từ đó xác định được mục tiêu của bài học về kiến thức, năng lực, phẩm chất cần phát triển cho học sinh sau đó lựa chọn những phương pháp, kĩ thuật dạy học tích cực phù hợp với các mục tiêu của bài học.

- Với mỗi hoạt động học tập giáo viên cần lựa chọn được phương pháp, kĩ thuật dạy học điển hình, từ đó lựa chọn cách thức tổ chức các hình thức học tập sao cho đạt kết quả tốt nhất.

- Tăng cường ra các câu hỏi mở, gắn với các vấn đề kinh tế, chính trị, xã hội, khuyến khích học sinh bày tỏ chính kiến của mình;

- Giáo viên khuyến khích động viên học sinh cần tích cực khai thác internet và ứng dụng CNTT vào việc tìm kiếm tư liệu cho việc học tập cho bản thân.

- Giáo viên thường xuyên khuyến khích, động viên học sinh mỗi khi các em hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao và nhắc nhở nếu các con chưa tích cực hoặc chưa hoàn thành nhiệm vụ.

**III. DẠY THỂ NGHIỆM**

- Người dạy: Đ/c Trần Thị Duyên -Tổ KHXH, Trường TH&THCS Trường Thành

- Lớp dạy thể nghiệm: 6A

- Bài dạy:

**Bài 4: NGUỒN GỐC LOÀI NGƯỜI**

**(Thời gian thực hiện: 01 tiết - Tiết 04)**

- Bộ sách: Kết nối tri thức với cuộc sống

**1. Xác định dạng bài: Dạng bài mới.**

**2. Xác định mục tiêu, thiết bị dạy học và học liệu, phương pháp, hình thức tổ chức dạy học.**

**\* Bước 1: Xác định mục tiêu**

**1. Kiến thức:**

- Mô tả được quá trình tiến hoá từ Vượn người thành người trên Trái Đất.

- Xác định được dấu tích của Người tối cổ ở Việt Nam.

**2. Năng lực:**

**2.1. Năng lực chung**

- Năng lực tự chủ và tự học: tự tìm hiểu tư liệu lịch sử trong SGK, khai thác hình ảnh lịch sử...

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: thông qua hoạt động nhóm

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: vận dụng kiến thức vào thực tế

**2.2. Năng lực chuyên biệt**

- Tìm hiểu lịch sử “Quan sát, khai thác và sử dụng thông tin của tư liệu lịch sử được sử dụng trong bài học

- Nhận thức và tư duy lịch sử

+ Giới thiệu được sơ lược quá trình tiến hoá từ Vượn người thành người trên Trái Đất.

+ Xác định được những dấu tích của Người tối cổ ở Đông Nam Á.

+ Kể tên được những địa điểm tìm thấy dấu tích của Người tối cổ trên đất nước Việt Nam.

- Phát triển năng lực vận dụng

+ Bắt đầu phát triển hình thành năng lực quan trọng này trong mối liên hệ với thức tế cuộc sống xung quanh, vận dụng kiến thức có trong bài để lí giải một vấn đề thực tiễn mà HS có thể quan sát được (các màu da khác nhau trên thế giới).

**3. Phẩm chất**

- Yêu đất nước biết gốc tích tổ tiên, quê hương để từ đó bồi đắp thêm lòng yêu nước.

- Trách nhiệm biết giữ gìn và bảo tồn các di sản văn hóa

- Chăm chỉ tìm hiểu và thu thập các thông tin, hình ảnh trong bài học.

**4- Thống nhất Nội dung, phương pháp dạy:**

- Những nội dung thống nhất giáo án:

- Chuẩn bị GV và HS:

a. GV: **-** Giáo án biên soạn theo định hướng phát triển năng lực, phiếu học tập dành cho HS.

- Phiếu học tập

- Lược đồ dấu tích của quá trình chuyền biến từ Vượn người thành người ở Đông Nam Á (treo tường).

- Một số hình ảnh công cụ đồ đá, răng hoá thạch, các dạng người trong quá trình tiến hoá phóng to, một số mẩu chuyện lịch sử tiêu biểu gắn với nội dung bài học.

- Trục thời gian về quá trình tiến hoá từ loài Vượn người thành Người tinh khôn trên thế giới và ở Việt Nam.

- Máy tính, máy chiếu (nếu có).

b. HS:

- SGK. Bài làm nhóm được giao về nhà

- Tranh ảnh, tư liệu sưu tầm liên quan đến bài học (nếu có) và dụng cụ học tập theo yêu cầu của GV.

- Phương pháp, kỹ thuật dạy học:

+ Phương pháp: vấn đáp, thuyết trình, hoạt động nhóm, đặt và giải quyết vấn đề, động não.

+ Kỹ thuật: chia nhóm, 3-2-1, khăn trải bàn, tổ chức trò chơi.

- Phương tiện dạy học: máy tính, máy chiếu, SGK, đồ dùng dạy học…

- Phân bổ thời gian:

+ Ổn định lớp: 1 phút

**\*Hoạt động 1: Khởi động (5 phút)**

a. Mục tiêu: Giúp học sinh nắm được các nội dung cơ bản của bài học cần đạt được đó là hiểu được nguồn gốc của Loài người và phát triển tạo tâm thế đi vào tìm hiểu bài mới.

b. Nội dung:

- GV cho HS xem video về nguồn gốc loài người và xác định các giả thuyết được đưa ra về nguồn gốc loài người

c. Sản phẩm: Học sinh đưa ra được các giả thuyết về nguồn gốc loài người xuất hiện trong video.

d. Tổ chức thực hiện:

Bước 1: Giao nhiệm vụ

Cho HS xem video và yêu HS trả lời câu hỏi: Em hãy kể tên các câu truyện, giả thuyết về nguồn gốc loài người trong video?

Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ: HS xem và suy nghĩ trả lời câu hỏi.

Bước 3: 2 HS lên bảng viết. Các bạn HS ở dưới viết ra PHT.

Bước 4: GV Nhận xét, đánh giá, kết luận và dẫn vào bài mới.

**\*Hoạt động 2: Hình thành kiến thức kỹ năng (32 phút)**

Hoạt động 2.1. Tìm hiểu Quá trình tiến hoá từ Vượn người thành người

a. Mục tiêu:Nêu được quá trình tiến hóa từ vượn thành người trải qua 3 giai đoạn; nêu được đặc điểm tiến hóa về cấu tạo cơ thể của vượn người, Người tối cổ, Người tinh khôn và xác định được những minh chứng chứng minh nguồn gốc của loài người

b. Nội dung: GV tổ chức cho HS quan sát tranh ảnh, tìm hiểu thông tin trong SGK, thu thập thông tin, thảo luận nhóm để biết được nguồn gốc của loài người

c. Sản phẩm: Học sinh trình bày được Loài người có nguồn gốc từ một loài vượn cổ trải qua 3 giai đoạn, hoàn thành được phiếu học tập

d. Tổ chức thực hiện:

- GV: Trên cơ sở giao nhiệm vụ về nhà cho 3 nhóm, GV tổ chức cho 3 nhóm báo cáo bài làm của nhóm.

Nhóm 1: Trình bày các đặc điểm của Vượn người?

Nhóm 2: Trình bày các đặc điểm của người tối cổ?

Nhóm 3: Trình bày các đặc điểm của người tinh khôn?

- HS thực hiện nhiệm vụ: Hợp tác theo nhóm, Suy nghĩ, trao đổi chuẩn bị ở nhà các câu hỏi theo yêu cầu của GV.

- HS báo cáo sản phẩm và nhận xét cho nhau

- GV nhận xét chung và kết luận.

Hoạt động 2.2. Tìm hiểu Những dấu tích của quá trình chuyển biến từ Vượn người thành người ở Đông Nam Á và Việt Nam.

a. Mục tiêu: HS xác định được dấu tích của loài người ở khu vực Đông Nam Á và Việt Nam; Xác định được dấu tích loài người trên bản đồ;

b. Nội dung: GV tổ chứccho học sinh hoạt động nhóm theo kĩ thuật khăn trải bàn tìm hiểu thông tin trong SGK và quan sát vào lược đồ và nhận xét.

c. Sản phẩm: Hs chỉ được vị trí các di tích hóa thạch và vị trí di chỉ đồ đá trên bản đồ

d. Tổ chức thực hiện:

- GV chia lớp thành 6 nhóm và giao nhiệm vụ cho từng nhóm thảo luận trong vòng 3 phút

? *Quan sát hình và đọc thông tin SGK em hãy: cho biết địa điểm và dấu tích của loài người được tìm thấy ở Đông Nam Á và Việt Nam?*

*? Việc phát hiện ra công cụ đá và răng hoá thạch của Người tối cổ ở Việt Nam chứng tỏ điều gì?*

HS các nhóm suy nghĩ cá nhân và thảo luận nhóm, trình bày vào PHT

- GV gọi đại diện nhóm 1,2 lên trình bày các địa điểm tìm thấy di cốt Vượn người, Người tối cổ và Người tinh khôn. Các bạn còn lại quan sát và nhận xét góp ý bổ sung

- 1 HS lên chỉ trên Lược đồ địa điểm tìm thấy dấu tích loài người ở Đông Nam Á và Việt Nam.

GV nhận xét, bổ sung và chốt ý.

**\* Hoạt động 3: Luyện tập**

a. Mục tiêu:- Nhằm củng cố, hệ thống hóa, hoàn thiện kiến thức mới mà HS đã được lĩnh hội ở hoạt động hình thành kiến thức về nguồn gốc loài người

b. Nội dung: GV giao nhiệm vụ cho HS và làm việc *nhóm* trả lời các câu hỏi.

c. Sản phẩm: câu trả lời đúng của HS

d. Tổ chức thực hiện:

Cả lớp chơi trò chơi Pac-man

**\* Hoạt động 4: Vận dụng**

a. Mục tiêu: Vận dụng kiến thức mới mà HS đã được lĩnh hội để giải quyết những vấn đề mới trong học tập.

b. Nội dung: GV tổ chức cho HS nghiên cứu hoàn thành bài tập ở nhà

c. Sản phẩm học tập: bức thư giới thiệu về nguồn gốc loài người

d. Tổ chức thực hiện: *-* GV yêu cầu HS thảo luận câu hỏi sgk

*Phần lớn người châu Phi có làn da đen, người châu Á có làn da vàng còn người châu  
Âu có làn da trắng, liệu họ có chung một nguồn gốc hay không?*

**\* Bước 3. Tiến hành bài học và dự giờ**

Theo kế hoạch nhóm chúng tôi tiến hành tổ chức giảng dạy ở lớp 6A (26/9/2023)

**\* Bước 4. Suy ngẫm, thảo luận về bài học nghiên cứu.**

**\* Bước 5. Áp dụng thực tiễn.**

**IV. KIẾN NGHỊ**

Đây là năm thứ ba thực hiện chương trình sách giáo khoa mới nên tài liệu tham khảo chưa có nhiều, kinh nghiệm của GV còn hạn chế. Trong quá trình thiết kế bài giảng lên lớp không tránh khỏi những thiếu sót, mong các đồng chí đồng nghiệp đóng góp xây dựng cho chuyên đề thành công tốt đẹp./.

*Xin trân trọng cảm ơn!*

|  |  |
| --- | --- |
|  | **NGƯỜI VIẾT BÁO CÁO**  **Nhóm Lịch sử- Địa lí 6** |
| **XÁC NHẬN CỦA BAN GIÁM HIỆU** | **XÁC NHẬN CỦA TỔ CHUYÊN MÔN** |